

Số: /KH-MN

Phúc Khánh, ngày tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non, năm học 2025-2026

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### Đánh giá khái quát kết quả thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025

##### 1. Số lượng.

##### 1.1. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên: 21 trong đó:
- CBQL: 03 - Trình độ đào tạo: Trên chuẩn 03.
- Giáo viên: 16 - Trình độ đào tạo: Trên chuẩn 12; Đạt chuẩn 04.
- Nhân viên: 02 - Trình độ: Chuẩn: 02.

##### 1.2. Học sinh.

Hệ thống mạng lưới trường lớp học ổn định đáp ứng được nhu cầu cho trẻ trong độ tuổi ra lớp, góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 4 tuổi, 5 tuổi. Năm học 2024-2025 nhà trường huy động 100% trẻ 2-5 tuổi ra lớp với tổng số 08 lớp học 148 học sinh.

##### 2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

##### 2.1. Sự phát triển tăng trưởng của trẻ

Tổng số trẻ được theo dõi và đánh giá sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng:  $148/148 = 100\%$ .

Trẻ được theo dõi đánh giá 148/148 trẻ trong đó trẻ được xếp loại đạt yêu cầu cuối độ tuổi là 148/148 trẻ đạt 100%. Trẻ 5 tuổi 47 trẻ đạt 100% đủ điều kiện bàn giao cho trường TH&THCS Việt Tiến.

##### 2.2. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

- Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ tiếp tục được chú trọng, trong năm học nhà trường ký hợp đồng mua bán thực phẩm sạch, chế độ ăn của trẻ luôn được duy trì với mức tiền từ 16.000 đồng/trẻ/ngày. Kinh phí do Nhà nước và cha mẹ trẻ hỗ trợ, đóng góp. Ngoài ra sản phẩm từ mô hình “*Dinh dưỡng của bé*” đã góp phần nâng cao chất lượng bữa ăn trưa cho trẻ tại trường, tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể thấp còi trung bình giảm so với đầu năm học.

- Cơ sở vật chất (CSVC), đồ dùng đồ chơi được quan tâm tu sửa, bổ sung đảm bảo an toàn cho trẻ. Trong năm học không có trẻ nào bị tai nạn thương tích

trong trường học; trường được Trung tâm Y tế huyện kiểm tra, đánh giá đạt bếp ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chất lượng giảng dạy, chất lượng hội thi có nhiều chuyên viên nổi bật, trong công tác giảng dạy ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM, Montessori), sử dụng công nghệ AI trong giảng dạy tương đối hiệu quả: Giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp trường: Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường 19/19 giáo viên đạt tỉ lệ 100%. Kết quả đạt 15/19 giáo viên đạt 79%; Giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp huyện 05 giáo viên (trong đó 01 CBQL, 04 GV), kết quả đạt: 05/05 giáo viên đạt 100% CBQL, GV dạy giỏi cơ sở GDMN cấp huyện; Giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN cấp tỉnh 01 giáo viên.

Môi trường tiếng Việt trong và ngoài lớp học được duy trì, các hoạt động học và chơi được thực hiện thường xuyên nên trẻ có kỹ năng Nghe-hiểu-giao tiếp mạch lạc đạt 98% trở lên, CBQL, giáo viên, nhân viên chấp hành đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

### **3. Công tác Phổ cập GDMNTNT và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục mầm non.**

Công tác Phổ cập GDMNTNT được duy trì bền vững và được công nhận Phổ cập trẻ mầm non 4 tuổi, 5 tuổi. Cơ sở vật chất đảm bảo theo yêu cầu đội ngũ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn và trên chuẩn, huy động 100% trẻ 4,5 tuổi ra lớp, trẻ được học Chương trình giáo dục mầm non mới, học 2 buổi trên ngày và ăn trưa tại trường.

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác duy trì kiểm định theo Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

### **4. Các phong trào thi đua, kết quả đạt được:**

21/21 cán bộ giáo viên nhân viên luôn thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành phát động như: 10 lời hứa nhà giáo Lào Cai làm theo lời Bác, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh CBQL, GV không vi phạm đạo đức nhà giáo; giáo viên đã vận dụng đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ em làm trung tâm trong giảng dạy, qua Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp đạt kết quả cao.

**Tập thể:** Tập thể lao động tiên tiến

Cá nhân: 9 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 07 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua; 01 được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen; 01 cá nhân đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

### **5. Đánh giá chung**

#### **5.1. Kết quả nổi bật**

Năm học 2024-2025, với chủ đề năm học “*Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc, kỷ cương, trách nhiệm; đổi mới và hội nhập*” sự quyết tâm cao của đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đã nỗ lực phấn đấu đạt được các mục tiêu đặt ra. Ban giám hiệu nhà trường làm tốt công tác tham mưu với Phòng PGD&ĐT; Đảng ủy, chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh để tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, tạo dựng cảnh quan trường lớp học. Nhà trường đã triển khai nghiêm túc, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua, đổi mới công tác quản lý, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường.

Duy trì trường mầm non đạt chuẩn mức độ 1 và công tác tự kiểm định Chất lượng giáo dục trẻ được nâng lên rõ rệt qua hội thảo, hội thi và chất lượng đại trà. Phương pháp giảng dạy có nhiều đổi mới, các hoạt động giờ dạy có lồng ghép thể hoạt động ELM.

Công tác Phổ cập GDMNTNT được duy trì bền vững; đủ điều kiện công nhận đạt chuẩn PCGDMN trẻ 4 tuổi, 5 tuổi. Duy trì ổn định tỷ lệ học sinh ra lớp từ đầu năm đến cuối năm đạt 100%.

Mô hình xây dựng trường học lấy trẻ làm trung tâm, các chuyên đề trong năm học được triển khai, thực hiện đầy đủ đạt hiệu quả. Giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, luôn đổi mới công tác quản lý chỉ đạo; đẩy mạnh chất lượng dạy và học; nền nếp, kỷ cương, văn hóa trường học; đảm bảo an ninh - an toàn tại nhà trường được chú trọng, trong năm học không có dấu hiệu vi phạm, mất an ninh, an toàn trong trường học.

Công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo nâng cao được chất lượng giáo dục toàn diện cho giáo viên trong nhà trường.

Về công tác xã hội hóa, các dịch vụ giáo dục; nhà trường tích cực tham mưu, tuyên truyền vận động, tranh thủ mọi sự ủng hộ của các tổ chức xã hội quan tâm chăm lo đến cơ sở vật chất của nhà trường, đến sức khỏe cũng như dinh dưỡng của trẻ mầm non đáp ứng các yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Để khắc phục hậu quả cơn bão số 3, nhà trường đã được xây dựng mới 01 bếp ăn, 01 phòng ăn tại điểm Trung tâm với trị giá 345.470.400 đồng; xây dựng mới 01 lớp học; 01 bếp ăn tại điểm trường Già Hạ với trị giá khoảng 520.000.000 đồng; thay mới 310m hệ thống mái tôn tại điểm trường Việt Hải; Tu sửa và thay mới hệ thống tường rào và sửa chữa hệ thống đường điện điểm Trung Tâm, mua đồ dùng đồ chơi của trẻ, đồ dùng giáo viên, đồ dùng nhà bếp, các thiết bị cần thiết cho học sinh và giáo viên và các loại đồ dùng dụng cụ học tập, vệ sinh hỗ trợ gạo và các nhu yếu phẩm cho học sinh... với trị giá 329.960.000 đồng triệu đồng

## **5.2. Hạn chế**

Khả năng tiếp cận phương pháp đổi mới dạy học, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến hiệu quả chưa cao. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, dạy học và tiếp cận công nghệ số còn chậm.

Cơ sở vật chất điểm trường trung tâm chưa đảm bảo chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế thiếu 1 số phòng chức năng.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026**

#### **I. Các căn cứ xây dựng kế hoạch.**

Căn cứ Quyết định số 796/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Công văn số 676/SGDDĐT-GDMN, ngày 29/8/2025 của SGDDĐT-GDMN tỉnh Lào Cai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non, năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 287/UBND-VH-XH, ngày 09/9/2025 của Phòng VH-XH xã Phúc Khánh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non, năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và kết quả đạt được năm học 2024-2025. Trường Mầm non Việt Tiến xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025-2026 như sau:

#### **I. Những thuận lợi và khó khăn**

##### **1. Thuận lợi**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Phúc Khánh; Phòng VH-XH xã phúc khánh; sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể, sự đồng thuận của các bậc phụ huynh đã góp phần vào công tác duy trì và huy động học sinh ra lớp; tu sửa và tạo dựng cảnh quan trường, lớp học.

Đội ngũ CBQL, giáo viên có trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn, đa số giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Cơ sở vật chất trường lớp học đều được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố thuận lợi cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, giáo viên yên tâm công tác .

Chế độ hỗ trợ ăn trưa cho trẻ từ 2 đến 5 tuổi theo chính sách của Chính phủ; Tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác huy động và duy trì trẻ ra lớp.

##### **2. Khó khăn**

Công tác đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường đã được quan tâm đầu tư xây dựng nhưng hiện nay còn thiếu 1 số phòng chức năng so với quy định do

không có diện tích đất để xây dựng, chưa có nhà vòm phục vụ các hoạt động vui chơi của trẻ ở 2 điểm trường, sân trường xuống cấp.

- Số lượng lớp học trong trường 50% là lớp ghép nhiều độ tuổi, do đó khó khăn cho giáo viên trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục.

Một số giáo viên trong nhà trường còn chưa sáng tạo, linh hoạt phương pháp đổi mới dạy học, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến hiệu quả chưa cao

Phụ huynh học sinh chủ yếu là làm nông nghiệp, 1 số phụ huynh đi làm ăn xa nên kinh tế còn gặp nhiều khó khăn trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

## **II. Chủ đề năm học 2025-2026**

Thực hiện chủ đề năm học của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai: **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”**

## **III. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN, phân quyền và phân định rõ thẩm quyền quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp, đổi mới quản trị trường học, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền và đúng quy định.

2. Tập trung giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN trong nhà trường. Tiếp tục phát triển chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ; thực hiện các chuyên đề, mô hình; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện CTGDMN mới và triển khai chương trình GDMN mới theo lộ trình của BGD&ĐT. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

3. Tham mưu xây dựng đề án duy trì nâng cao chất lượng và triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mầm non từ 3 - 5 tuổi theo Nghị quyết 218/2025/QH ngày 26/6/2025 của Quốc hội. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN.

4. Rà soát quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp mầm non phù hợp với thực tiễn của địa phương, thực hiện các giải pháp huy động trẻ em đến trường, lớp mầm non.

5. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới; Bố trí số lượng giáo viên mầm non theo định mức quy định để thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

6. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

cho mọi đối tượng; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với trẻ em mầm non và nhà giáo trong cơ sở giáo dục mầm non.

#### **IV. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể**

##### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

###### **1.1. Mục tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên cập nhật và nắm chắc các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản của ngành. Tăng cường tính tự chủ của người đứng đầu tại đơn vị nhà trường Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định các văn bản chính sách về GDMN của các cấp, ngành.

###### **1.2. Giải pháp:**

1.1. Tham mưu, ban hành và triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN.

Tham mưu với Phòng VH tham mưu cho UBND xã ban hành Đề án Phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, giai đoạn 2026-2030; Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, đưa chỉ tiêu hoàn thành Phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vào văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 4 tuổi và 5 tuổi; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật; các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và nhà giáo trong cơ sở GDMN theo quy định như: Chế độ ăn bán trú cho trẻ nhà trẻ theo Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ; chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ mầm non theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính Phủ; quy định miễn, hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non theo Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ quy định về việc quy định chính sách phát triển Mầm non.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các cá nhân, tổ chức để phát triển GDMN phù hợp với địa phương theo quy định của pháp luật.

###### **1.2. Đổi mới công tác quản lý**

- Đổi mới công tác quản lý, theo hướng phân cấp, phân quyền tự chủ. Thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; Hiệu trưởng phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Hội đồng sư phạm nhà trường về kế hoạch chiến lược, kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học; Điều chỉnh kế hoạch phát triển chiến lược nhà trường phù hợp với tình hình thực tế, tài chính, nhân lực.

- Thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN; phối hợp chặt chẽ của các cấp quản lý, đảm bảo cơ sở GDMN hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt,

không buông lỏng quản lý chuyên môn khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; thực hiện tự chủ tại cơ sở GDMN như: quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN phù hợp với thực tiễn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đổi mới công tác quản lý gắn với đơn giản hóa thủ tục hành chính, tối ưu hóa việc sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; tinh giản và số hoá hồ sơ; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả dân chủ trong quản lý hoạt động ở cơ sở GDMN; phát huy vai trò của từng cá nhân trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động của nhà trường. Tổ chức họp phụ huynh học sinh, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh xin ý kiến về các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ, xã hội hóa. Cơ sở giáo dục báo cáo, xin ý kiến của UBND xã tư vấn, thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh, thực hiện việc thu - chi đảm bảo đúng nguyên tắc về quản lý tài chính, không lạm thu, thu sai quy định; thực hiện việc công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục theo qui định Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT Thông tư Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống GD quốc dân.

## **2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới.**

### ***2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.***

\* *Mục tiêu:* Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; 90% trẻ 3-5 tuổi có nhận thức, kỹ năng, thái độ về ATGT; 100% CBQL, GV, NV chấp hành đảm bảo trật tự ATGT và văn hóa khi tham gia giao thông; Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện các mô hình.

#### *\* Giải pháp*

- Xây dựng kế hoạch “Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN”; kế hoạch đảm bảo “An toàn về an ninh, trật tự trường học” xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, gần gũi với trẻ, tạo điều kiện để trẻ được vui chơi, học tập tại trường

- Chủ động, linh hoạt, sẵn sàng ứng phó với thiên tai, dịch bệnh chủ động phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã trong công tác phòng chống dịch bệnh tại nhà trường, sử dụng nguồn kinh phí được trích trả từ BHYT bổ sung một số đồ dùng, thiết bị phục vụ cho công tác y tế trường học. Quán triệt đến đội ngũ về phòng chống dịch bệnh, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ đảm bảo

an toàn cho trẻ.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em, đúng quy định để đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; Tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí về an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT. Kiện toàn tổ PCCC và cứu nạn cứu hộ trong nhà trường; xây dựng phương án, kế hoạch PCCC, cứu nạn cứu hộ phù hợp với tình hình thực tế. Phối hợp với công an xã bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Cử cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do các cấp tổ chức. Trang bị một số đồ dùng, thiết bị phòng cháy chữa cháy cho các điểm trường như: bình cứu hỏa...

BGH nhà trường có kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá các tiêu chuẩn đảm bảo an toàn, tổng hợp các danh mục như đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp, đường điện, tường rào, cổng trường, phản ngữ... Loại bỏ những thiết bị, đồ dùng không còn đảm bảo an toàn đối với trẻ hoặc đã hết niên hạn sử dụng, hỏng hóc chủ động sửa chữa, thay mới trong năm học. Bố trí, sắp xếp khu vui chơi, sân tập thể dục, vườn hoa, vườn rau của bé tạo môi trường phù hợp thuận tiện cho các hoạt động giáo dục. Có phương án xử trí, khắc phục kịp thời đối với những tiêu chí được đánh giá “chưa đạt”. Xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm cán bộ, giáo viên, nhân viên để xảy ra mất an toàn với trẻ. Cuối năm học tổ chức đánh giá và báo cáo Phòng VH-XH.

Yêu cầu 100% phụ huynh đưa, đón trẻ đến lớp trực tiếp giao cho cô giáo. Các điểm trường thực hiện đóng cổng sau giờ đón trẻ, mở cổng trường vào giờ trả trẻ. Những phụ huynh không thường xuyên đưa đón trẻ, những phụ huynh đưa trẻ đến lớp quá sớm và đón trẻ quá thời gian quy định nhà trường cho giáo viên làm cam kết với phụ huynh về đảm bảo an toàn cho trẻ khi trẻ đến lớp và ra về. Yêu cầu giáo viên các lớp lồng ghép nội dung giáo dục, phòng chống tai nạn thương tích vào kế hoạch giáo dục; tuyên truyền, phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng thực hiện các biện pháp đảm bảo. Tiếp tục thực hiện việc lồng ghép Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” vào chương trình giáo dục theo chủ đề để như: Giáo dục trẻ chấp hành Luật lệ giao thông khi đi đường; cung cấp và mở rộng kiến thức về tín hiệu đèn, các biển báo giao thông một cách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức Hội thi “Bé với An toàn giao thông” cấp trường (dự kiến tổ chức vào tháng 3/2026).

Tổ chức ký cam kết việc thực hiện nội quy, quy định đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Chỉ đạo PHT phối hợp với cán bộ Y tế nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non. Cuối năm học có đánh giá và lập hồ sơ đề nghị cấp trên công nhận trường học đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.

## **2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.**

### **2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em**

#### **\* Chỉ tiêu:**

100% trẻ đến được được ăn bán trú tại trường và ngủ trưa tại trường.

100% giáo viên thực hiện và tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của các cấp về phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong cơ sở giáo dục mầm non đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

100% trẻ được đảm bảo an toàn, không xảy ra dịch bệnh ngộ độc thức ăn và tai nạn thương tích.

100% trẻ em đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới. Giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học từ 3 - 5%. Không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

#### **\* Giải pháp**

- *Chăm sóc sức khỏe:* Thực hiện có hiệu quả công tác y tế học đường theo quy định. Chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chăm sóc, nuôi dưỡng xây dựng kế hoạch phối hợp với Y tế xã kiểm tra sức khỏe cho trẻ 02 lần/năm;

- Theo dõi, sức khỏe của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định (thống nhất, cập nhật thông tin tỷ lệ trẻ SDD giữa nhà trường và y tế, có danh sách xác nhận trẻ SDD). 100% trẻ em đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới.

Thực hiện chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp nhằm can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Kết hợp cùng gia đình theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Lòng ghép giáo dục kỹ năng cho trẻ thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ sức khỏe, giáo dục dinh dưỡng trong các hoạt động.

Chỉ đạo giáo viên 03/03 điểm trường thường xuyên tổ chức các hoạt động vệ sinh trường, lớp học, chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe, lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- *Công tác nuôi dưỡng*: Đầu năm học nhà trường tổ chức họp phụ huynh để tuyên truyền về dinh dưỡng cần thiết cho trẻ, nhằm huy động phụ huynh đóng góp mức tiền ăn cho trẻ tại các lớp là 17.000 đồng (trong đó 16.000 đồng mua lương thực, thực phẩm; 1.000 đồng mua chất đốt). Huy động các nguồn lực và duy trì hiệu quả mô hình “Dinh dưỡng của bé” nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn trưa cho trẻ tại trường. Tiếp tục tổ chức “Ngày hội dinh dưỡng của bé” 02 lần/năm học tại 03 điểm trường. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN; tổ chức nuôi dưỡng đảm bảo về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp. Quản lý chặt chẽ chất lượng, số lượng bữa ăn như cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; thực hiện nghiêm túc việc tính khẩu phần ăn kịp thời điều chỉnh thực đơn, cân đối dinh dưỡng cho trẻ, đảm bảo đủ định lượng, khẩu phần ăn của trẻ hàng ngày, không để thừa, thiếu suất ăn/ngày; **ng nghiêm cấm việc bớt xén khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.**

Duy trì mô hình VC ở điểm trường với đa dạng các loại rau, củ; huy động các nguồn đóng góp từ phụ huynh, cộng đồng nhằm cung cấp nguồn thực phẩm sạch nhằm nâng cao chất lượng bữa ăn tại trường. Tổ chức bữa ăn thay đổi thực đơn theo tuần. Sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn đảm bảo cân đối giữa các dưỡng chất. Thực hiện nghiêm túc thực đơn, công khai khẩu phần ăn, tài chính tại các điểm trường Tuyệt đối không cho trẻ ăn các thực phẩm hết hạn sử dụng, xuất xứ, nguồn gốc không rõ ràng. Thực hiện kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn tại các bếp ăn theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế.

Phối hợp với Y tế bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hiện nghiêm các quy định về An toàn thực phẩm (ATTP); cấp dưỡng tại 03/03 điểm trường tổ chức cho trẻ ăn bán trú thực hiện nghiêm túc các quy định về VSATTP theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Nhân viên nấu ăn phải tập huấn và được xác nhận tập huấn kiến thức ATTP, được khám sức khoẻ định kỳ có giấy xác nhận đủ điều kiện sức khoẻ Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, giám sát và khuyến khích phụ huynh tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

*2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.*

\* *Mục tiêu:*

- 98% trở lên trẻ đạt yêu cầu về phát triển nhận thức và thành thạo về giao tiếp tiếng Việt; Trẻ 5 tuổi 36/36 trẻ đạt tỷ lệ 100% hoàn thành chương trình GDMNTNT và bàn giao cho trường TH, 08/08 lớp thực hiện chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT quy định

- Trẻ được học chương trình giáo dục STEAM.

\* *Giải pháp:*

- Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, chủ động xây dựng kế hoạch GDMN sau sửa đổi phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp. Đổi mới phương pháp giáo dục theo phương châm “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm” quan sát, theo dõi, đánh giá hàng ngày để điều chỉnh kế hoạch giáo dục chủ đề, tuần, ngày. Nghiêm túc thực hiện đánh giá trẻ trên cơ sở điều chỉnh kế hoạch giáo dục cho phù hợp. Thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1 đáp ứng với yêu cầu liên thông với Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến vận dụng sáng tạo linh hoạt, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương.... Đẩy mạnh tích hợp, lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày; chú trọng nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình ở các điểm trường.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người; giáo dục giới tính; An toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, trang trí trường lớp sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.... Thực hiện hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với nhà trường, điều kiện địa phương.

- Tiếp tục thực hiện xây dựng môi trường tiếng Việt theo tiêu chí của Bộ GDĐT, triển khai có hiệu quả tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS; Phối hợp với chặt chẽ với cha mẹ trẻ giúp trẻ nghe, hiểu, nói tiếng Việt, chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một, thực hiện nội dung trọng tâm dạy học “lấy trẻ làm trung tâm” 8/8 lớp.

- Triển khai thực hiện 8/8 lớp học bộ tài liệu “Hướng dẫn tổ chức hoạt động làm quen sớm với đọc, viết và toán cho trẻ mầm non vùng DTTS”; vận dụng bộ công cụ ELM nhằm phát triển kỹ năng đọc, viết cho trẻ mầm non vùng DTTS theo chương trình GDMN đảm bảo bình đẳng giới; phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc, viết cho trẻ khuyết tật lứa tuổi mẫu giáo theo chương trình GDMN với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM. 100% trẻ mầm non thực hiện nghiêm mục tiêu theo độ tuổi.

- Chỉ đạo 06/08 lớp thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM (EDP và 5E) theo các chủ đề trong năm học, mỗi chủ đề ít nhất thực hiện 01 dự án hoặc hoạt động EDP hoặc 5E.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình giáo dục phổ thông. Tuyệt đối không tổ chức dạy

trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới bất kỳ hình thức nào.

Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng anh mọi lúc mọi nơi khoảng 20-30 phút trên các kênh thông tin, internet, ti vi, bài hát....

### **3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

#### **\* Mục tiêu:**

Duy trì, nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi và PCGDMN cho trẻ 4 tuổi; Điều tra, cập nhật số lượng số lượng trẻ vào phần mềm phổ cập chính xác, đúng thời gian.

#### **\*Giải pháp:**

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GD&ĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Tổ chức rà soát, đánh giá về thực trạng quy mô trường lớp, việc huy động trẻ em mẫu giáo, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học...Tham mưu với Phòng VH - XH, Phòng Kinh tế, UBND xã Phúc Khánh huy động nguồn lực và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập, chuẩn bị sẵn sàng triển khai phổ cập mẫu giáo theo yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ.

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; 4 tuổi, 3 tuổi

- Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tiếp tục rà soát các điều kiện thực hiện duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2017/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 4, tuổi, 5 tuổi (trong điều kiện đã sáp nhập xã, thực hiện chính quyền hai cấp); điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN, duy trì xã đạt chuẩn phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi và **duy trì hoàn thành thí điểm phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi**. Triển khai thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 tuổi theo lộ trình.

- Rà soát thống kê huy động trẻ 4 tuổi và 5 tuổi trong địa bàn xã ra lớp đạt tỷ lệ 100%. Đảm bảo tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần của trẻ 4 tuổi và 5 tuổi đạt từ 97% trở lên. Phối hợp với các trường học trong xã làm tốt công tác điều tra, nắm chắc số liệu trong địa bàn xã mình quản lý, thống nhất số liệu và cập nhật trên phần mềm trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đối chiếu, so sánh số liệu giữa báo

cáo thống kê với cơ sở dữ liệu ngành và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác. Thực hiện cập nhật và lưu trữ hồ sơ duy trì nâng cao chất lượng phổ cập GDMN 5 tuổi và phổ cập GDMN trẻ 4 tuổi. Tham mưu với Ban chỉ đạo Phổ GD xã thành lập đoàn tự kiểm tra công tác PCGD, XMC; đề nghị UBND xã kiểm tra, công nhận duy trì PCGDMNTNT và PCGDMN trẻ 4 tuổi; Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn khá giỏi và những giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn dạy lớp mẫu giáo 4 tuổi và 5 tuổi đảm bảo tỷ lệ 02 giáo viên/lớp.

- Tổng hợp, rà soát các đối tượng trẻ được hưởng chế chính sách kịp thời đảm bảo đủ hồ sơ, đúng đối tượng. Chế độ ăn bán trú cho trẻ nhà trẻ; chế độ ăn trưa cho trẻ MG chế độ hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí. Tăng cường giám sát việc thực hiện chi trả chế độ cho trẻ tại các lớp.

- Thực hiện kiểm kê đồ dùng, thiết bị. Tổng hợp nhu cầu cần bổ sung tham mưu với Phòng Kinh tế xã Phúc Khánh cấp bổ sung thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho các lớp mẫu giáo có trẻ 3, 4 tuổi, 5 tuổi đảm bảo đủ theo Thông tư 01/VBHN-BGDĐT.

#### **4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ**

##### **4.1. Phát triển mạng lưới trường lớp**

###### **\* Mục tiêu:**

- Phần đầu huy động trẻ nhà trẻ đạt 50% trở lên; trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi ra lớp trẻ đạt tỷ lệ 100%;

- Duy trì tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt từ 97% trở lên.

###### **\* Giải pháp:**

- Tập trung các giải pháp nhằm đạt các chỉ tiêu Kế hoạch giao năm học 2025-2026 và các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đề án, Kế hoạch phát triển GDMN của tỉnh giai đoạn 2021-2025 và năm 2025. Từng bước tham mưu tách cấp học mầm non trong trường phổ thông đảm bảo thực hiện đúng quy định.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, chỉ đạo tuyên truyền vận động, huy động trẻ em đến trường, lớp, đặc biệt là trẻ em vùng cao, vùng dân tộc thiểu số để thực hiện mục tiêu Phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Các cơ sở GDMN ngoài công lập tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; trường mầm non công lập nâng cao vai trò hỗ trợ, tư vấn “trường giúp trường; trường giúp nhóm trẻ, lớp mầm non tư thục độc lập” để thu hút trẻ đến trường. (Toàn tỉnh phần đầu tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đạt 30% trở lên; mẫu giáo đạt 97,5% trở lên)

##### **4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

###### **4.2.1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu**

###### **\* Mục tiêu:**

- 03/03 điểm trường có đủ phòng học; nhà vệ sinh đảm bảo.

-03/03 điểm trường có công trình nước sạch, hàng rào, sân chơi đảm bảo yêu

cầu, an toàn và phù hợp với trẻ.

**\* Giải pháp**

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương, các cấp có thẩm quyền quan tâm, bố trí ngân sách đầu tư công giai đoạn 2026-2030; đảm bảo sở vật chất trường lớp đáp ứng yêu cầu tới trường của trẻ em vùng khó khăn, phấn đấu đạt các mục tiêu đã được đề ra trong Chương trình hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030; thay thế phòng học chưa đảm bảo diện tích, xây dựng các công trình phụ trợ (công trình vệ sinh, phòng kho, bếp ăn, nguồn nước sạch,...) cải tạo, sửa chữa nâng cấp các cơ sở vật chất, thiết bị đã xuống cấp; rà soát, bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu; đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ đổi mới GDMN và Phổ cập GDMN cho trẻ em mầm non từ 3 đến 5 tuổi.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý, sử dụng thiết bị; rà soát, xây dựng nội quy, quy chế bảo quản, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, bảng trưng tác đã được đầu tư. Khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị hiện. **Từng bước thực hiện xây dựng thư viện cơ sở GDMN theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở GDMN và phổ thông.**

- Tăng cường kiểm tra (định kỳ, đột xuất) việc bảo quản, khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, các thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi đã được đầu tư; kiểm tra việc sử dụng tài liệu, học liệu theo quy định, để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục đảm bảo thực hiện đúng quy định.

**\* Mục tiêu: 4.2.2. Công tác xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục duy trì và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia gắn với nông thôn mới và kiểm định chất lượng giáo dục; tham mưu, huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đào tạo đội ngũ, bảo đảm tiêu chí chuẩn quốc gia. Tổ chức thu thập thông tin minh chứng và đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí, lưu trữ hồ sơ minh chứng đầy đủ, khoa học, tinh gọn. Đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng phù hợp.

**4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non**

**4.3.1 Đảm bảo đội ngũ giáo viên Mầm non**

**\* Mục tiêu:**

- Đảm bảo tỷ lệ 02 giáo viên/lớp. Phấn đấu 16/16 giáo viên xếp loại chuyên môn khá trở lên; trong năm tỷ lệ giờ xếp loại khá, giỏi từ 70%, không có giờ xếp loại yếu.

- Hiệu trưởng ra Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên, nhân viên theo quy định, phân công đảm bảo khách quan, dân chủ công bằng và phù hợp năng lực và sở trường của đội ngũ, đáp ứng được yêu

cầu nhiệm vụ. Phân công đồng chí Triệu Thị Hạnh phụ trách chuyên môn, chỉ đạo và tham gia sinh hoạt chuyên môn tại tổ khối 4-5 tuổi; thực hiện nhiệm vụ giảng dạy định mức 4 giờ/1 tuần theo quy định thay cho định mức giảm giờ của Tổ trưởng CM và BTTND theo quy định tại Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GDĐT và thực hiện các công tác khác được HT phân công. Đồng chí Hoàng Thị Lý phụ trách chăm sóc, nuôi dưỡng chỉ đạo và tham gia sinh hoạt chuyên môn tại khối 2-3 tuổi. Dạy định mức dạy định mức 4 giờ/1 tuần theo quy định tại khối 2-3 tuổi thay cho định mức giảm giờ của tổ trưởng tổ khối 2-3 tuổi và BTTND theo quy định tại Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GDĐT và thực hiện các công tác khác được HT phân công; sắp xếp bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm/lớp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBQL, giáo viên theo quy định hiện hành.

#### ***4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non*** ***\* Mục tiêu.***

-100% CBQL, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, hoàn thành chương trình BDTX, thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số trong quản lý, soạn giảng.

- Phấn đấu có CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia Hội thi “Dinh dưỡng với sức khỏe trẻ thơ” cấp xã, cấp tỉnh.

#### ***\* Giải pháp:***

- Chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn căn cứ Kế hoạch 116/KH-SGD&ĐT ngày 17/6/2025 của Sở GD&ĐT về kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong hè và năm học 2025 - 2026; Kế hoạch số 39/KH-SGD&ĐT ngày 15/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn cho CBQL cấp học MN hè 2025 hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân theo Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT; Căn cứ kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của giáo để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 - 2026.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, bồi dưỡng theo nhu cầu của giáo viên, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong cơ sở GDMN với các trường học trong xã với các hình thức tập trung, qua mạng Internet. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên hạn chế về chuyên môn bằng các hình thức giáo viên giúp giáo viên, tiếp. Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng chính trị nhằm mục đích bồi dưỡng chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về chính trị cho đội ngũ CBQL, giáo viên vào tháng 8/2025. Động viên khuyến khích và tạo

điều kiện cho 03 giáo viên trình độ Cao đẳng tham gia học trên chuẩn, phấn đấu hoàn thành vào năm 2026.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn phù hợp tình hình thực tế, giúp CBQL, giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi “*Dinh dưỡng với sức khỏe trẻ thơ*” cấp trường vào cuối tháng 12/2025. Nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng về nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em cho CBQL, giáo viên và nhân viên mầm non. Bồi dưỡng tham gia thi hội thi cấp tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại viên chức và người lao động; đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư quy định, gắn công tác đánh giá, xếp loại với việc đào tạo, bồi dưỡng.

**5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.**

**5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN**

**\* Mục tiêu:**

- 100% CBQL, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. 100% CBQL được bồi dưỡng Lý luận chính trị.

- 100% CBQL, GV thực hiện bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và được bồi dưỡng chính trị, chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung.

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

**\* Giải pháp:**

- Tăng cường sử dụng các phần mềm dần chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục lựa chọn, sử dụng các phần mềm để hỗ trợ công tác quản lý nhà trường, quản lý giáo án, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

- Đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều chỉnh, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục nhà trường, cập nhật số liệu CSDL ngành và dữ liệu PCGD, thiết kế giáo án điện tử, phần mềm: Canva, Activepiser, trí tuệ nhân tạo (AI), ... Chỉ đạo nhân viên thường xuyên truy cập phần mềm quản lý văn bản điều hành bằng tài khoản văn thư chuyển văn bản đến cho CBQL trường xử lý. Hiệu trưởng căn cứ nội dung văn bản để phân công nhiệm vụ cho viên chức tại đơn vị. Yêu cầu cán bộ, giáo viên truy cập tài khoản dùng chung để kịp thời cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên và thực hiện các chỉ đạo CBQL nhà trường giao cho qua hệ thống văn bản....việc đảm bảo chế độ thông tin về thời gian và độ chính xác của số liệu là một

trong những tiêu chí được nhà trường đánh giá thi đua của giáo viên.

Thành lập tổ CNTT có trách nhiệm thường xuyên viết tin bài và cập nhật hoạt động trong năm học của nhà trường đăng tải lên trang Facebook, website của nhà trường. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook, email,... của nhà trường để trao đổi, chia sẻ thông tin tích cực về GDM. Yêu cầu 100% viên chức tại đơn vị theo dõi trang và tích cực tương tác, chia sẻ các tin, bài viết của đơn vị.

- Xây dựng kho học liệu số gồm bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi, học liệu mở để chia sẻ dùng chung toàn trường và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo; hướng dẫn giáo viên khai thác từ kho học liệu dùng chung các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục có chất lượng để vận dụng trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với nhà trường.

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; Đổi mới Chương trình GDMN.

### **5.2.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế**

#### **\* Mục tiêu:**

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tuyên truyền về GDMN.

#### **\* Giải Pháp:**

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; Đổi mới Chương trình GDMN. Cung cấp các thông tin về quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cho phát triển GDMN tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí thông tin, truyền thông về GDMN: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan tỏa phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về xã hội hóa GDMN, tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường, lớp ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn và các cơ sở GDMN ngoài công lập.

- Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế về chương trình và học liệu, phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; phát triển các mô hình trường học mới theo

kinh nghiệm quốc tế nhằm kiến tạo môi trường làm việc quốc tế trong các cơ sở GDMN. Tăng cường mô hình kết nghĩa giữa các cơ sở GDMN của Việt Nam và nước ngoài.

## **6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền**

### **6.1. Mục tiêu:**

Tăng cường, nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá (kiểm tra toàn diện 05/16 GV, kiểm tra chuyên đề 6/16, kiểm tra đột xuất tại các điểm trường).

### **6.2. Giải pháp:**

- Thành lập tổ cốt cán cấp trường kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch, tăng cường kiểm tra đột xuất hướng dẫn giáo viên quản lý và tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên từ đầu năm học.

- Thực hiện kiểm tra theo đúng kế hoạch đảm bảo đúng quy trình từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện. Sau các cuộc kiểm tra có thông báo kết luận; giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục tại các điểm trường để phát hiện, chấn chỉnh giáo viên có biểu hiện vi phạm quy chế chuyên môn. Tăng cường kiểm tra đột xuất để đánh giá đúng năng lực từng giáo viên từ đó có biện pháp tư vấn, giúp đỡ kịp thời những giáo viên yếu kém về chuyên môn.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Đối với Hiệu trưởng:**

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, của đơn vị; căn cứ kế hoạch hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026 của Phòng VH-XH xã Phúc Khánh, xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của nhà trường; Tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu, thời gian kế hoạch; điều chỉnh và bổ sung phù hợp (*có biểu chi tiết đính kèm*); Triển khai kế hoạch và biểu quyết về các mục tiêu thực hiện trong năm học.

Chỉ đạo Phó hiệu trưởng, các tổ, khối xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên môn sát với kế hoạch của nhà trường.

### **2. Đối với Phó hiệu trưởng:**

- Xây dựng Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025 - 2026 sát với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

- Chỉ đạo các Tổ, khối xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện; duyệt kế hoạch tổ khối.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ khối thực hiện đảm bảo kế hoạch. Đề xuất các ý kiến điều chỉnh, bổ sung trong năm (nếu có).

### **3 Đối với tổ khối:**

- Xây dựng kế hoạch của tổ khối sát với kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của nhà trường. Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch đề ra.

- Đề xuất các ý kiến điều chỉnh, bổ sung trong năm.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo đúng thời gian quy định. Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn và các hoạt động khác tại các nhóm lớp.

#### **4. Các tổ chức đoàn thể:**

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học nâng cao chất lượng CSGD trẻ và các hoạt động do phong trào các cấp phát động.

#### **5. Đối với cán bộ, giáo viên:**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành, của trường đề ra. Thực hiện công tác CSGD trẻ theo đúng nội dung chương trình, đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ, thực hiện đầy đủ báo cáo theo đúng thời gian quy định, nâng cao tinh thần, trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Giáo viên tham gia góp ý, phối hợp xây dựng kế hoạch của nhà trường, tổ, khối và căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ, khối để làm căn cứ để thực hiện tốt các nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường mầm non Việt Tiến./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH xã Phúc Khánh;
- UBND xã Phúc Khánh;
- PHT, TTCM;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thu Hoài**

**DỰ KIẾN**  
**CÔNG VIỆC THỰC HIỆN THEO THÁNG NĂM HỌC 2025 - 2026**

Tháng	Nội dung công việc chính	Ghi chú
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trả phép theo quy định</li> <li>- Lao động vệ sinh trường lớp</li> <li>- Xây dựng, tu sửa trường lớp chuẩn bị điều kiện cho năm học mới</li> <li>- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể rà soát dân số trẻ em từ 0-5 tuổi huy động tối đa trẻ 2-5 tuổi ra lớp theo chỉ tiêu kế hoạch</li> <li>- Kiểm tra các cơ sở nắm bắt tình hình đầu năm học.</li> <li>- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên.</li> <li>- Rà soát, lập tờ trình đề nghị bổ sung, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng để tổ chức các hoạt động giáo dục và phục vụ tổ chức nấu ăn cho trẻ</li> <li>- Tổ chức cho trẻ tựu trường từ ngày 27/8/2025</li> <li>- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chủ đề.</li> <li>- Duyệt kế hoạch giáo dục năm học cho giáo viên các lớp.</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường vào ngày 05/9/2025.</li> <li>- Kiểm tra các điểm trường sau khai giảng.</li> <li>- Tổ chức họp phụ huynh theo từng điểm trường, lớp và tuyên truyền kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, kỹ năng sống</li> <li>- BDCM hè cho CBQL, GV</li> <li>- Rà soát tổng hợp đối tượng gia đình chính sách đề nghị hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập và duyệt hồ sơ với Phòng VH-XH.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục; Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch chuyên môn.</li> <li>- Cân đo trẻ và chấm biểu đồ tăng trưởng lần 1 cho trẻ. Tổng hợp kết quả về nhà trường trước 17/9/2025.</li> </ul>	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cập nhật số liệu đầu năm học trên phần mềm phổ cập, CSDL.</li> <li>- Tổ chức Tết trung thu cho trẻ.</li> <li>- Dự giờ, khảo sát phân luồng chất lượng giáo viên, học sinh. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn đợt 1</li> <li>- Kiện toàn tổ cốt cán chuyên môn cấp trường; các hội đồng trong nhà trường: Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng đánh giá, hội đồng trường...</li> <li>- Tổ chức Hội nghị CNVC, cho GV đăng ký thi đua, kí cam kết thực hiện nhiệm vụ năm học. Phát động các phong trào thi đua trong năm học.</li> <li>- Phát động phong trào thi đua 20/10.</li> <li>- Cập nhật số liệu đầu năm trên phần mềm CSDL.</li> <li>- Họp hội đồng, bình xét thi đua tháng 9</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì số lượng học sinh, củng cố nề nếp.</li> <li>- Phối hợp với trạm y tế xã Khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 01 giáo viên; Kiểm tra chuyên đề 01 giáo viên</li> <li>- Kiểm tra công tác VSATTP tại 03/03/điểm trường</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ duy trì Phổ cập giáo dục- xóa mù chữ.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của Gv, nề nếp của trẻ, chất lượng HSSS của GV.</li> <li>- Kiểm tra công tác quản lý sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và đồ dùng đồ chơi.</li> <li>- Họp hội đồng và đánh giá xếp loại thi đua tháng 10.</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Phối hợp với trường trong cụm tổ chức</li> </ul>	

Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra việc triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh</li> <li>- Tổ chức lễ tuyên dương khen thưởng nhà giáo tiêu biểu.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 02 giáo viên; Kiểm tra chuyên đề 01 giáo viên</li> <li>- Kiểm tra bếp ăn, vệ sinh lớp học, vệ sinh trẻ.</li> <li>- Kiểm tra đột xuất ở một số lớp; kiểm tra công tác trang trí lớp học tạo dựng môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm 8/8 nhóm lớp, công tác BDTX.</li> <li>- Chỉ đạo sinh hoạt CM theo hướng nghiên cứu bài học.</li> <li>- Tổ chức ngày hội dinh dưỡng 3/3 điểm trường</li> <li>- Họp hội đồng và đánh giá thi đua tháng 11</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra toàn diện 01 giáo viên; Kiểm tra chuyên đề 01 giáo viên. Kiểm tra đột xuất các điểm trường</li> <li>- Cân trẻ và chấm biểu đồ cho trẻ lần 2 và tổng hợp kết quả về nhà trường trước ngày 19/12.</li> <li>- Bồi dưỡng CM giáo viên</li> <li>- Tổ chức Hội thi “Dinh dưỡng với sức khỏe trẻ thơ” cấp trường cho CBQL, GV và NV.</li> <li>- Cập nhật số liệu giữa kỳ trên phần mềm CSDL</li> <li>- Khảo sát chất lượng trẻ học kì I năm 2025. Sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026 và tổng hợp số liệu báo cáo Phòng VH-XH</li> <li>- Họp hội đồng và đánh giá thi đua tháng 12</li> <li>- Tổ chức sơ kết học kì I.</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
Tháng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giám sát việc xét nâng lương trước thời hạn năm 2026 cho giáo viên.</li> <li>- Kiểm tra công tác tổ chức ăn trưa cho trẻ tại 03/03điểm</li> </ul>	

<p>1+ 2/2026</p>	<p>trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các tổ trong nhà trường: Hồ sơ TCM, đoàn thanh niên, chi bộ, VP</li> <li>-Kiểm kê tài sản bàn giao bảo vệ, trưởng thôn bản</li> </ul> <p>Nghỉ tết.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra tình hình trước và sau tết (kiểm tra về cơ sở vật chất, số lượng học sinh các lớp, các điểm trường) báo cáo về Phòng VHXXH.</li> <li>- Kiểm tra việc xây dựng lớp học lấy trẻ làm trung tâm tại các điểm trường.</li> <li>- Phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức ngày hội dinh dưỡng của bé 3/3 điểm trường.</li> <li>- Dự giờ thăm lớp, kiểm tra chuyên môn giáo viên, bồi dưỡng CM giáo viên yếu kém. Kiểm tra nề nếp, vệ sinh cá nhân trẻ.</li> <li>- Tổ chức ngày hội dinh dưỡng 3/3 điểm trường</li> <li>- Họp hội đồng và đánh giá thi đua tháng 01+ 02</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
<p>Tháng 3/2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3.</li> <li>- Kiểm tra toàn diện chuyên môn 01 giáo viên; Kiểm tra chuyên đề: 02 giáo viên; kiểm tra đột xuất.</li> <li>- Chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.</li> <li>- Chỉ đạo giáo viên cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng lần 3 và tổng hợp số liệu về nhà trường.</li> <li>- Kiểm tra triển khai thực hiện chương trình và kế hoạch của 2 tổ chuyên môn.</li> <li>- Tham mưu với Phòng VH-XXH tổ chức Hội thi “Dinh dưỡng với sức khỏe trẻ thơ” cấp xã.</li> <li>- Tổ chức ngày hội dinh dưỡng 3/3 điểm trường</li> <li>- Tổ chức hội thi “Bé với An toàn giao thông” cấp trường.</li> <li>- Họp hội đồng và đánh giá thi đua tháng 03</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p>	

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm đột xuất các hoạt động giáo dục trong nhà trường.</li> <li>- Hoàn thiện công tác bồi dưỡng thường xuyên và tổng hợp báo cáo nộ Phòng VH-XH.</li> <li>- Tiếp tục BD cho CB, GV, NV tham gia Hội thi “Dinh dưỡng với sức khỏe trẻ thơ”</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện các phong trào thi đua và các cuộc vận động trong ngành.</li> <li>- Chỉ đạo các tổ khối khảo sát chất lượng học sinh từ 2-4 tuổi và tổng hợp KQ gửi về nhà trường.</li> <li>- Họp hội đồng, bình xét xếp loại thi đua tháng 4</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các lớp hoàn thiện chương trình theo kế hoạch. Chuẩn bị nghiệm thu chất lượng trẻ các độ tuổi chéo nhau.</li> <li>- Chuẩn bị hồ sơ, chất lượng trẻ 5 tuổi bàn giao cho trường tiểu học.</li> <li>- Tổng kết công tác chuyên môn, đánh giá xếp loại, tổng kết các phong trào thi đua, tổng kết hội đồng sư phạm.</li> <li>- Cập nhật số liệu cuối năm trên phần mềm CSDL</li> <li>- Tổng kết nội bộ nhà trường, xét thi đua cuối năm.</li> <li>- Tổ chức lễ tổng kết năm học và lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi.</li> <li>- Thực hiện kiểm kê đồ dùng, tài sản, bàn giao học sinh, cơ sở vật chất cho bảo vệ và trưởng bản trước khi nghỉ hè.</li> </ul> <p><b>* Nội dung bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
Tháng 6+ 7/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất năm học 2026-2027 báo cáo UBND xã, duyệt với Phòng VH-XH. Tổ chức tết thiếu nhi cho trẻ, hướng dẫn giáo viên nghỉ phép từ 01/6 đến hết ngày 31/7. Tham gia bồi dưỡng hè theo kế hoạch chỉ đạo của VH-XH.</li> </ul>	

